

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp CGKL K10 Mã lớp học 26,960 Thực hành

Môn học: CGMH23 Công nghệ gia công áp lực

Giáo viên: Dương Ngọc Vũ

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ 19 đến 22/2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180023	Mạc Đức Tuấn Anh	02/07/1999	7		Anh	
2	CD180190	Trần Trọng Ánh	07/10/1999	9		Ánh	
3	CD180291	Đỗ Thanh Bình	01/01/2000	8		Bình	
4	CD180431	Nguyễn Đức Bình	15/10/2000	7		Bình	
5	CD182249	Trịnh Văn Công	14/08/2000	8		Công	
6	CD181457	Nguyễn Thành Đại	30/11/2000	8		Đại	
7	CD182167	Lê Duy Đạt	14/03/2000	8		Dat	
8	CD182541	Trần Văn Diệp	31/01/2000	9		Diệp	
9	CD180532	Kim Việt Đoàn	07/01/2000	8		Đoàn	
10	CD181594	Phạm Tiến Dũng	17/10/2000	8		Dũng	
11	CD181646	Nguyễn Hoàng Hải	30/05/2000	7		Hải	
12	CD182110	Nguyễn Văn Hải	09/06/2000	8		Hải	
13	CD183144	Vũ Minh Hòa	31/10/2000	3		Hòa	
14	CD181601	Nguyễn Ngọc Hoan	09/12/2000	3		Hoan	
15	CD182570	Đinh Ánh Hồng	28/05/2000	8		Hồng	
16	CD180462	Nguyễn Quang Huy	19/02/2000	9		Huy	
17	CD182934	Trịnh Quang Huy	17/05/2000	9		Huy	
18	CD182502	Cần Minh Khang	17/09/2000	1		Khang	
19	CD180142	Lê Đình Linh	26/07/1999	8		Linh	
20	CD180955	Lý Quang Linh	18/06/1999	8		Linh	
21	CD180960	Nghiêm Đình Long	07/02/2000	8		Long	
22	CD182641	Nguyễn Đức Long	02/03/1998	7		Long	
23	CD182958	Nguyễn Đức Long	08/08/2000	8		Long	
24	CD180889	Cao Tuấn Nam	24/03/2000	8		Nam	
25	CD181682	Hà Công Nguyên	13/06/2000	8		nguyên	
26	CD181270	Lê Huyền Phương	05/03/2000	7		phương	
27	CD181480	Đỗ Anh Quân	19/11/2000	8		Quân	
28	CD183112	Chu Hùng Sơn	27/11/2000	7		Sơn	
29	CD181051	Đinh Văn Sơn	25/07/2000	9		Sơn	
30	CD182221	Đỗ Việt Thắng	11/08/2000	8		Thắng	
31	CD181506	Trịnh Văn Thứ	07/12/2000	8		Thứ	
32	CD180947	Vũ Long Thuận	04/05/2000	8		Thuận	
33	CD180989	Nguyễn Công Thường	01/12/2000	8		Thường	
34	CD183147	Bùi Bá Toàn	24/04/2000	8		Toàn	
35	CD180057	Vũ Văn Trường	20/07/1999	8		Trường	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182496	Nguyễn Xuân Trường	05/01/2000	8		<i>fu</i>	
37	CD183133	Phạm Đức Tú	24/06/2000	8		<i>Tu</i>	
38	CD182012	Nguyễn Hữu Vinh	23/09/2000	8		<i>Vinh</i>	
39	CD181800	Nguyễn Huy Vinh	02/08/2000	9		<i>Vinh</i>	
40	CD180618	Đỗ Văn Võ	17/02/2000	7		<i>Vô</i>	
41	CD180760	Nhữ Long Vũ	23/02/2000	9		<i>Vũ</i>	

Tổng số SV tham gia thực hành.....*41*.....
Số sinh viên đạt:.....*38*.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....*17/12/2019*.....
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Dương Ngọc Vũ

Dương Ngọc Vũ

TRƯỜNG KHOA

PGS. Tăng Huy

CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. Tăng Huy